Vũ Thị Thu
Cúc
Giờ ký:
2017.09.19
17:03:06
+07:00

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2536/GP-UBND	*Hưng Yên, ngày 15 tháng 9 năm 2017*

GIẤY PHÉP THĂM DÒ NƯỚC DƯỚI ĐẤT

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất của Công ty Cổ phần đầu tư thương mại TTN, ngày 10/8/2017 và hồ sơ kèm theo;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 790/TTr-STNMT ngày 11/9/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty Cổ phần đầu tư thương mại TTN *(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần, mã số doanh nghiệp: 0901008124 do Phòng Đăng ký Kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên cấp, đăng ký lần đầu ngày 09/03/2017)*, địa chỉ trụ sở chính tại thôn Tạ Thượng, xã Chính Nghĩa, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên thăm dò nước dưới đất theo Thiết kế giếng thăm dò nước dưới đất, với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Mục đích thăm dò: Đánh giá chất lượng, trữ lượng nước dưới đất để phục vụ sản xuất, kinh doanh nước uống đóng chai và nước đá tinh khiết.

2. Quy mô công trình thăm dò:

- Thăm dò để phục vụ sản xuất, kinh doanh nước uống đóng chai và nước đá tinh khiết với công suất 100 m^3/ngày đêm.

- Số lượng giếng thăm dò 01 giếng, chiều sâu giếng thăm dò 81m.

3. Vị trí công trình thăm dò:

- Khu vực thăm dò có diện tích khoảng 2.728 m^2 trên địa bàn thôn Công Luận 2, thị trấn Văn Giang, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, có tọa độ các điểm góc giới hạn phạm vi phân bố công trình thăm dò theo hệ tọa độ VN2000 kinh tuyến trục $105^0 30'$, múi chiếu 3^0:

STT	Tên điểm	Tọa độ	
		X (m)	Y (m)
1	1	2315341,4	544615,1
2	2	2315322,7	544661,5
3	3	2315276,7	544640,2
4	4	2315293,6	544640,2

- Tọa độ vị trí công trình thăm dò: X(m) 2315295; Y(m) 544644

(có sơ đồ bố trí công trình thăm dò kèm theo)

4. Tầng chứa nước thăm dò: tầng chứa nước Pleistocen trung - thượng, hệ tầng Hà Nội (qp_1).

5. Khối lượng các hạng mục thăm dò chủ yếu gồm:

STT	Nội dung công việc chính	Đơn vị tính	Khối lượng
1	***Điều tra hiện trạng khai thác nước dưới đất***	Km^2	10
2	***Công tác khoan thăm dò và kết cấu giếng***		
	- Khoan lấy mẫu	m	81
	- Khoan mở rộng đường kính đến 400 mm	m	81
	- Kết cấu ống chống 168 mm	m	40,5
	- Côn thu 168/127 mm	m	0,5
	- Kết cấu ống chống 127 mm	m	22,5
	- Kết cấu ống lọc 127 mm	m	12
	- Kết cấu ống lắng 127 mm	m	5
	- Trám sét viên sấy khô	m^3	1,2
	- Chèn sỏi kích thước 4 - 8 mm	m^3	1,2
	- Trám xi măng	m^3	0,2
3	***Hút thổi rửa giếng thăm dò - khai thác***	ca	1
	Hút thí nghiệm	ca	1
	Đo hồi phục mực nước	Ca	1
4	***Công tác lấy mẫu và phân tích mẫu***	Lần	01
5	***Công tác trắc địa***		
	- Đo tọa độ điểm	Điểm	01
6	***Lập báo cáo kết quả thăm dò***	Báo cáo	01

6. Thời hạn của giấy phép là 02 năm.

Điều 2. Các yêu cầu cụ thể đối với Công ty Cổ phần đầu tư thương mại TTN:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này;

2. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 4 Điều 14 của Nghị định số 201/NĐ-CP;

3. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến thiết kế, thi công công trình thăm dò; thực hiện đúng quy trình kỹ thuật, quy định

về bảo vệ tài nguyên nước dưới đất theo Quyết định số 15/2008/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; trám lấp giếng thăm dò không sử dụng theo Quyết định số 14/2007/QĐ-BTNMT ngày 04/9/2007 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường. Thực hiện đúng nội dung, khối lượng hạng mục công tác thăm dò như trong đề án thăm dò;

4. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hưng Yên;

5. Công ty phải được sự chấp thuận của các hộ dân có đất đai, tài sản hoa màu và cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan việc trưng dụng sử dụng đất làm mặt bằng thi công thăm dò.

6. Giao nộp đầy đủ tài liệu, báo cáo kết quả thăm dò tại Sở Tài nguyên và Môi trường sau khi hoàn thành công tác thăm dò.

7. Chấp hành các quy định của pháp luật về thăm dò nước dưới đất, đảm bảo việc thăm dò hiệu quả, chất lượng, an toàn, có trách nhiệm bảo vệ nguồn nước ngầm, không để ô nhiễm, không gây ảnh hưởng đến công trình, ảnh hưởng tới việc khai thác tài nguyên nước của tổ chức, cá nhân khác trong khu vực thăm dò và thực hiện đầy đủ các pháp luật khác có liên quan.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty Cổ phần đầu tư thương mại TTN còn tiếp tục thăm dò nước dưới đất như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước - Bộ TNMT;
- Sở TNMT;
- UBND huyện Văn Giang;
- Công ty Cổ phần đầu tư thương mại TTN;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CV: TNMT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Quang